

CÁC GIẢI PHÁP ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG HOẠT ĐỘNG THÔNG TIN THƯ VIỆN TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT - HẬU CẦN CÔNG AN NHÂN DÂN

NGUYỄN ĐĂNG TIẾN

Trường Đại học Kỹ thuật - Hậu cần Công an nhân dân

1. Đặt vấn đề

Trung tâm thông tin khoa học và tư liệu giáo khoa Trường Đại học Kỹ thuật - Hậu cần Công an nhân dân (CAND) được thành lập với chức năng, nhiệm vụ cung cấp thông tin phục vụ cho việc học tập, nghiên cứu khoa học của học viên, cán bộ, giáo viên nhà trường, nhằm góp phần nâng cao chất lượng dạy và học. Đứng trước nhiệm vụ quan trọng và những đòi hỏi của việc khai thác, quản lý và phục vụ bạn đọc, hoạt động thông tin thư viện Trường Đại học Kỹ thuật - Hậu cần CAND đã và đang thực hiện có hiệu quả những tiện ích của công nghệ thông tin (CNTT) trong tự động hóa công tác thông tin thư viện. Bài viết này đề cập đến các giải pháp ứng dụng CNTT trong công tác thông tin thư viện tại Trường Đại học Kỹ thuật - Hậu cần CAND cũng như những lợi ích của việc ứng dụng CNTT trong công tác thư viện.

2. Lợi ích việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của thư viện

2.1. Nâng cao hiệu quả trong công tác phục vụ

Sau khi đầu tư cơ sở hạ tầng hệ thống CNTT và ứng dụng phần mềm trong việc quản lý thư viện, cán bộ Trung tâm thông tin khoa học và tư liệu giáo khoa đã tổ chức các khóa hướng dẫn cho cán bộ, học viên của nhà trường cách sử dụng, khai thác các nguồn thông tin có tại trung tâm. Việc ứng dụng các phần mềm CNTT trong việc quản lý thư viện đã giúp nâng cao hiệu quả trong công tác phục vụ ở các khía cạnh sau:

- Quản lý tự động, đa số thao tác trong nghiệp vụ thư viện đều được thực hiện trên máy tính thay vì thực hiện thủ công như trước đây;
- Bạn đọc ngoài việc phải đến thư viện để khai thác tài nguyên còn có thể khai thác các thông tin qua mạng;
- Bạn đọc luôn được cập nhật thông tin các nguồn tài nguyên mới của trung tâm qua email hoặc tin nhắn điện thoại;
- Cán bộ thông tin có thể thực hiện các báo cáo nhanh về các thông tin bạn đọc, tài liệu của thư viện.

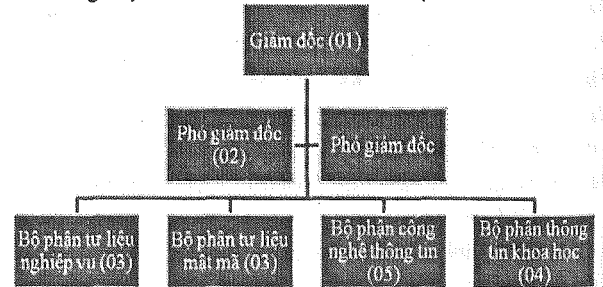
2.2. Nâng cao năng suất làm việc của cán bộ, đơn giản trong quản lý, báo cáo

- Cán bộ, người quản lý thư viện có thể quản lý mọi thông tin trong thư viện như thông tin tài liệu, thông tin mượn trả, thông tin tài liệu thông qua các báo cáo;

- Có sự kiểm soát công việc chéo nhau giữa các cán bộ.

3. Sơ lược về Trung tâm Thông tin khoa học và tư liệu giáo khoa thuộc Trường Đại học Kỹ thuật - Hậu cần Công an nhân dân

Trường Đại học Kỹ thuật - Hậu cần CAND được thành lập theo Quyết định số 1945/QĐ - TTg ngày 21/10/2012 trên cơ sở nâng cấp Trường Trung cấp Kỹ thuật nghiệp vụ CAND và sắp xếp lại các cơ sở đào tạo kỹ thuật nghiệp vụ, hậu cần của ngành Công an. Nhà trường được giao nhiệm vụ đào tạo bậc Đại học với các chuyên ngành CNTT, Điện tử viễn thông, Sĩ quan tham mưu chỉ huy Hậu cần, Tài chính kế toán,... Ngay sau khi được thành lập, trên cơ sở sắp xếp lại hệ thống thư viện Trường Trung cấp Kỹ thuật nghiệp vụ CAND, nhà trường đã thành lập Trung tâm Thông tin khoa học và tư liệu giáo khoa, với nhiệm vụ cung cấp thông tin phục vụ cho công tác học tập, giảng dạy, nghiên cứu khoa học cho học viên, giảng viên, cán bộ của nhà trường. Về nhân sự trung tâm có: 20 cán bộ, trong đó có 10% cán bộ có trình độ trên đại học, còn lại cán bộ có trình độ đại học và trung cấp với cơ cấu tổ chức nhân sự như sau:



Về cơ sở vật chất: Trung tâm có diện tích khoảng gần 5.000 m² với phòng đọc khoảng 500 chỗ ngồi được bố trí tại 3 tầng, mỗi tầng được chia thành các bộ phận khác nhau phục vụ nhu cầu của học viên, giáo viên, cán bộ của nhà trường. Hiện tại trung tâm có gần 5.000 tên sách với 25.000 bản sách phục vụ các chuyên ngành đào tạo của nhà trường.

4. Các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của thư viện

Ứng dụng CNTT trong các cơ sở giáo dục là một xu thế tất yếu trong kỉ nguyên CNTT. CNTT là một trong

những yếu tố góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường. Công tác thông tin thư viện cũng không nằm ngoài xu hướng tất yếu đó. Nhận thức được tầm quan trọng và hiệu quả của việc ứng dụng CNTT trong các hoạt động thông tin thư viện của nhà trường, ngay sau khi có quyết định thành lập, Đảng ủy, Ban Giám hiệu đã chỉ đạo các đơn vị liên quan xây dựng dự án “Nâng cấp thư viện Trường Đại học Kỹ thuật - Hậu cần CAND”. Dự án đã được Bộ Công an phê duyệt và đi vào triển khai từ năm 2013. Trong dự án đã đề ra các giải pháp nhằm phát huy hiệu quả của việc ứng dụng CNTT trong hoạt động thư viện của nhà trường, cụ thể như sau:

4.1. Nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ của trung tâm

Xác định con người là yếu tố then chốt trong việc sử dụng có hiệu quả các ứng dụng CNTT trong công tác thông tin thư viện của nhà trường, do đó việc nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ trung tâm là một trong những giải pháp cơ bản nhằm nâng cao hiệu quả ứng dụng CNTT trong hoạt động của thư viện.

Trên cơ sở thực trạng hiện tại nguồn lực của trung tâm còn nhiều hạn chế: Đa số cán bộ thư viện của nhà trường có trình độ trung cấp; số cán bộ lâu năm ít được đào tạo lại về chuyên môn, nghiệp vụ cho phù hợp với yêu cầu ngày càng cao của công tác thư viện; số cán bộ được chuyển từ các đơn vị khác của nhà trường về trung tâm chưa có sự am hiểu sâu về hoạt động thông tin thư viện; một số cán bộ CNTT chỉ được đào tạo thuần túy về CNTT, chưa có kinh nghiệm trong việc quản trị và vận hành, khai thác có hiệu quả hệ thống CNTT trong thư viện.

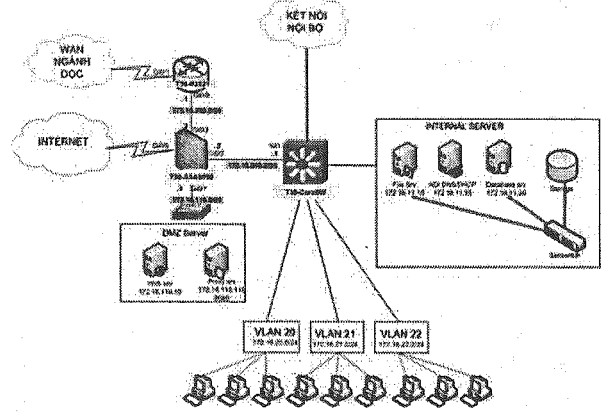
Từ thực trạng trên, nhà trường đã phối hợp với Trung tâm Học liệu Thái Nguyên - một trong những đơn vị hàng đầu trong lĩnh vực thông tin thư viện tại

Việt Nam - tổ chức các khóa đào tạo về nghiệp vụ thư viện, ứng dụng CNTT trong hoạt động thư viện, khóa đào tạo chuyên sâu về quản trị và vận hành hệ thống CNTT trong thư viện. Sau khi kết thúc khóa đào tạo, cán bộ của trung tâm đã thành thạo sử dụng các phần mềm trong lĩnh vực thông tin thư viện, làm chủ trong việc vận hành, khai thác hệ thống CNTT hiện có của trung tâm, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của trung tâm.

4.2. Xây dựng hạ tầng CNTT đồng bộ

Xây dựng hạ tầng CNTT đồng bộ là một yếu tố quan trọng đảm bảo việc ứng dụng CNTT trong hoạt động thư viện đạt hiệu quả cao. Để triển khai được công việc này, nhà trường đã đầu tư hàng tỉ đồng (trong năm 2013 và 2014) cho hệ thống máy móc, trang thiết bị CNTT nhằm xây dựng hệ thống CNTT đáp ứng được nhu cầu triển khai và khai thác hệ thống thư viện điện tử phục vụ nhu cầu của bạn đọc trong nhà trường cũng như bạn đọc bên ngoài. Danh mục các thiết bị CNTT đã được đầu tư tại nhà trường như sau:

Sơ đồ 1: Hệ thống mạng tại Trung tâm Thông tin khoa học và tư liệu sách giáo khoa



Bảng 1: Hệ thống trang thiết bị CNTT tại Trung tâm Thông tin khoa học và tư liệu sách giáo khoa

STT	Tên thiết bị	Số lượng	Chức năng
1	Máy chủ	05	Quản lý các ứng dụng khác nhau được sử dụng trong thư viện
2	Thiết bị bảo mật	01	Giúp bảo mật thông tin, tránh sự tấn công mạng từ bên trong và bên ngoài
3	Thiết bị định tuyến (router)	01	Thiết bị giúp cho phép các máy tính ở các mạng khác nhau có thể truy xuất được đến mạng của thư viện
4	Thiết bị cân bằng tải	01	Giúp sử dụng cân bằng trong việc sử dụng các đường internet nếu đơn vị sử dụng nhiều đường internet
5	Hệ thống camera an ninh	01	Ghi nhận thông tin, hình ảnh đảm bảo công tác thông tin
6	Switch	12	Kết nối máy tính vào hệ thống mạng
7	Cổng an ninh	01	Thiết bị giúp bảo vệ sách in không bị đánh cắp
8	Máy in thẻ	02	In thẻ thư viện
9	Máy in mạng	01	Sử dụng chức năng của mạng
10	Thiết bị phát wifi	08	Thiết bị phát sóng dành cho việc sử dụng mạng không dây
11	Máy trạm	50	Sử dụng cho sinh viên trong việc khai thác thư viện điện tử

Với hệ thống CNTT được đầu tư đồng bộ, mạng của Trung tâm Thông tin khoa học tư liệu và sách giáo khoa có thể kết nối đến hệ thống mạng nội bộ của nhà trường, mạng nội bộ của ngành Công an cũng như cho phép các mạng bên ngoài kết nối tới, thuận tiện cho việc chia sẻ và khai thác nguồn tài nguyên.

4.3. Sử dụng có hiệu quả các phần mềm trong hoạt động thông tin thư viện

Sử dụng có hiệu quả các phần mềm trong hoạt động thông tin thư viện là một trong những cách thức nhằm nâng cao hiệu quả ứng dụng CNTT trong công tác thư viện của nhà trường. Bởi vì, nguồn lực của trung tâm rất đa dạng về trình độ, kĩ năng nghiệp vụ thư viện, đặc biệt là việc sử dụng CNTT trong công tác thư viện. Do đó, đặt ra vấn đề phải làm thế nào để các cán bộ thư viện đều có thể sử dụng hiệu quả các phần mềm trong công tác thư viện. Hiện nay, công tác thư viện của nhà trường đang sử dụng các phần mềm như: Phần mềm quản trị thư viện điện tử tích hợp; phần mềm gửi thư điện tử (Email); bộ công cụ ứng dụng văn phòng (Microsoft Office); phần mềm quản lí phòng máy tính.

4.3.1. Phần mềm quản trị thư viện điện tử tích hợp

Hệ quản trị thư viện tích hợp là phần mềm có khả năng thực hiện toàn diện các chức năng quản lí của thư viện, bao gồm: Theo dõi việc bổ sung tài liệu, biên mục tự động, tìm tin tự động hay từ xa, quản lí bạn đọc, quản lí lưu thông tài liệu, quản lí kho, quản lí nguồn tài liệu số, trao đổi thông tin thư mục với các đơn vị khác.

Từ cuối năm 2013, Trung tâm Thông tin khoa học và tư liệu giáo khoa đã ứng dụng và triển khai phần mềm Hệ quản trị thư viện tích hợp ElibLRC để nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin thư viện. Việc ứng dụng phần mềm ElibLRC tại trung tâm đã có những thuận lợi đáng kể nhưng cũng có những khó khăn phức tạp. Phần mềm được phát triển bởi Trung tâm Học liệu Đại học Thái Nguyên, phần mềm này có thể giúp cán bộ thư viện thực hiện được các chức năng sau:

- Quản lí cấp thẻ bạn đọc, in thẻ bạn đọc, gửi thông tin mượn tài liệu quá hạn đến bạn đọc, quản lí các chính sách mượn trả, tài tài liệu của bạn đọc thư viện. Trước đây khi chưa có phần mềm quản trị thư viện, học viên muốn mượn tài liệu, cán bộ thư viện phải ghi lại vào sổ theo dõi mượn trả của từng sinh viên, do đó rất mất nhiều thời gian và công sức. Một vấn đề khó khăn khác khi chưa có phần mềm là việc báo cáo mượn trả tài liệu của học viên rất khó khăn và mất nhiều thời gian do cán bộ phải tổng hợp từ các phiếu mượn tài liệu của học viên;
- Biên mục, bổ sung tài liệu in ấn và tài liệu điện tử: Việc bổ sung biên mục đã được đơn giản hóa khi thực

hiện trên phần mềm, cán bộ thư viện không cần phải nhập thông tin vào các phiếu nhập tin như trước đây;

- Thống kê tài liệu, kiểm kê tài liệu: Ưu điểm lớn nhất của phần mềm quản trị thư viện tích hợp là khả năng báo cáo thống kê nhanh chóng và chính xác thay vì phải tổng hợp báo cáo thủ công mất thời gian. Cán bộ thư viện có thể lấy các thông tin báo cáo như: Báo cáo tình trạng tài liệu trong kho, báo cáo sách đang mượn, báo cáo sách đang mượn quá hạn;

- Quản lí mượn trả tài liệu của bạn đọc: Quá trình mượn trả chỉ thông qua một thao tác duy nhất là cán bộ đưa sách qua hệ thống đọc mã vạch hoặc đọc chip từ. Mọi thông tin về mượn trả của bạn đọc đều được lưu trữ trên máy tính giúp cán bộ có thể tra cứu lại thông tin một cách dễ dàng;

- Tra cứu tài liệu hiện có tại trung tâm: Bạn đọc có thể tìm kiếm một tài liệu nào đó có ở thư viện hay không?; nó đang được mượn hay đang ở trong kho của thư viện?; vị trí của tài liệu đó nằm ở vị trí nào trong kho sách?;

- Quản lí việc chia sẻ tài liệu với các thư viện khác: Thư viện của nhà trường có thể chia sẻ, trao đổi tài liệu với các thư viện trong ngành Công an hoặc thư viện khác muốn chia sẻ kể cả dữ liệu toàn văn;

- Cho phép đọc tài liệu điện tử trực tuyến: Bạn đọc có thể đọc tài liệu toàn văn trực tiếp trên máy tính hoặc các thiết bị thông minh khác.

Từ khi ứng dụng phần mềm mới vào xử lí nghiệp vụ, trung tâm đã tiến hành triển khai hồi cố dữ liệu cũ và cập nhật dữ liệu mới, biên soạn được nhiều sản phẩm thông tin: Thư mục chuyên đề, thư mục giới thiệu sách mới; in ấn các loại sổ đăng kí tổng quát, sổ đăng kí cá biệt; cấp thẻ và thống kê lượt bạn đọc... tạo thuận lợi cho cán bộ thư viện trong việc cập nhật, xử lí thông tin và giúp bạn đọc thỏa mãn nhu cầu tra tìm thông tin.

4.3.2. Các phần mềm khác

Ngoài việc sử dụng phần mềm quản trị hệ thống thư viện tích hợp dùng cho việc quản lí các hoạt động của thư viện, cán bộ trung tâm cũng sử dụng các phần mềm khác để mở rộng các dịch vụ cho bạn đọc cũng như các phần mềm phục vụ cho công tác chuyên môn của mình như:

Phần mềm gửi thư điện tử (Email): Phục vụ cho việc liên lạc thông tin cá nhân cũng như liên lạc giữa cán bộ thư viện với bạn đọc.

Bộ công cụ ứng dụng văn phòng (Microsoft Office): Dùng trong các công việc hàng ngày như soạn thảo công văn, thông báo, tạo bảng tính.

Phần mềm quản lí phòng máy tính: Quản lí việc truy cập máy tính của bạn đọc tại thư viện.

5. Kết luận

Việc ứng dụng CNTT trong hoạt động thông tin

thư viện tại Trường Đại học Kỹ thuật - Hậu cần CAND đã đạt được những hiệu quả nhất định, nâng cao hiệu quả của hoạt động thư viện, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học, nghiên cứu khoa học của cán bộ, học viên nhà trường. Việc ứng dụng CNTT trong các mặt công tác của nhà trường đã tạo sự tương tác trở lại, mỗi cán bộ, giáo viên, học viên và tổ chức của nhà trường cần phải thay đổi tư duy, tác phong làm việc để đáp ứng được sự phát triển CNTT trên mọi mặt công tác của nhà trường cũng như cuộc sống xã hội. Tuy nhiên, để tiếp tục duy trì và phát huy hiệu quả của việc ứng dụng CNTT trong công tác thông tin thư viện cần phải làm tốt các vấn đề sau:

- Về nhân sự: Cần tiếp tục rà soát, kiện toàn lại bộ máy nhân sự hợp lý theo chuyên môn được đào tạo và theo quy định của ngành Công an;
- Về ứng dụng CNTT: Tiếp tục duy trì các hoạt động đào tạo ngắn hạn về chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ thư viện, ngoài ra cán bộ thư viện cũng cần phải thường xuyên cập nhật các thông tin mới theo chuyên môn để đáp ứng được theo sự phát triển của công nghệ, phù hợp với đặc điểm của nhà trường và đặc thù về sản phẩm đào tạo;
- Về kinh phí: Cần phải tiếp tục đầu tư kinh phí để bảo trì hệ thống máy móc CNTT hiện tại cũng như mua

thêm các máy trạm để có thể phục vụ nhiều hơn nhu cầu khai thác của bạn đọc;
 - Về vấn đề an toàn bảo mật: Phải xây dựng cơ chế truy cập phù hợp với từng loại đối tượng bạn đọc.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. *Giáo trình quản lí đào tạo*, Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng.
2. *Chương trình công tác năm học 2013 - 2014 của Trung tâm Thông tin khoa học và tư liệu giáo khoa của Trường Đại học Kỹ thuật - Hậu cần Công an nhân dân.*

SUMMARY

The article highlights the role and purpose of the application of IT in library and information work for the management of training at universities. The author gives some measure of IT applications in library work, being done at the University of Technique – Logistics, People’s Police in order to contribute to improve the quality of all aspects of the school’s work, such as: to improve professional staff at the center; IT infrastructure in sync; effective use of software in library and information activities. The author also refers to a number of the results obtained from the application of IT in the operation of the library.

MỐI QUAN HỆ GIỮA YÊU CẦU... (Tiếp theo trang 33)

được các yếu tố của yêu cầu của NSDLĐ có ảnh hưởng trực tiếp đến CTĐT thì khi xây dựng CTĐT phát huy những nhân tố trên sẽ giúp cho hiệu quả đào tạo phát triển mạnh mẽ.

5. Kết luận

Nhiều nghiên cứu về khả năng làm việc của SVTN, các yêu cầu của NSDLĐ đối với SVTN, mối quan hệ hợp tác giữa nhà trường và NSDLĐ... tuy nhiên chưa có công trình nghiên cứu tìm hiểu về yêu cầu của NSDLĐ ảnh hưởng như thế nào tới CTĐT. Qua các phân tích trên, chuẩn đầu ra và mối quan hệ hợp tác giữa nhà trường và NSDLĐ là cầu nối gắn kết giữa yêu cầu của NSDLĐ và CTĐT. Chuẩn đầu ra là cơ sở để nhà trường xây dựng CTĐT phù hợp, đảm bảo sản phẩm đào tạo đáp ứng NSDLĐ. Bên cạnh đó, mối quan hệ hợp tác, gắn kết giữa nhà trường và NSDLĐ nhằm hướng tới mục tiêu cải thiện khả năng làm việc của SVTN đạt được mục đích của chuẩn đầu ra.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Phúc Chính (2011), *Một số vấn đề về đào tạo theo nhu cầu xã hội nhìn từ góc độ phát triển năng lực*, Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt 9/2011, tr.19-22.

2. Phạm Thị Diễm (2009), *Đánh giá chất lượng đầu ra gắn với đào tạo theo nhu cầu xã hội*, để tài nghiên cứu khoa học, Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh.
3. Antonio Mihi Ramirez Vilmantè Kumpikaitè, Humberto Nuno Rito Ribeiro (2012), *Evaluation of skills development methods: Intercultural study of students’ attitudes*, "Economics and Management", 17 (3), pp. 1193 - 1199.
4. Lee Harvey (2000), *New realities: The relationship between higher education and employment*, "Printed in the Netherlands", Kluwer Academic Publishers.

SUMMARY

Higher education provides knowledge and skills to university graduates to enter labour market. Universities faced challenges to provide suitable skills to students according to employers’ requirement. There have been changes in training programs at universities, however, the problem- these adjustments were suitable to employers’ need or not- is still a question. The author focused on factors in terms of employers’ requirement, that have an impact on training programs. This necessary issue is a base to improve training quality.